

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 3
THÀNH PHỐ C1

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 128/2026/QĐST-VHN

Cần Thơ, ngày 03 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 861/2026/TLST-VHNGĐ ngày 25 tháng 8 năm 2026 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” gồm những người tham gia sau đây:

***Người yêu cầu:**

- Ông **Huỳnh Thanh T**, sinh năm 1985.
- Bà **Nguyễn Thị Huyền C**, sinh năm 1990.

Ngụ cùng địa chỉ: **ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông **Huỳnh Thanh T** và bà **Nguyễn Thị Huyền C** thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là cháu **Huỳnh Thùy N** (nữ) sinh ngày 29/9/2008 và **Huỳnh Thanh H** (nữ) sinh ngày 14/10/2014. Thống nhất giao 02 con chung cho ông **Huỳnh Thanh T** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các cháu trưởng thành, bà **Nguyễn Thị Huyền C** cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đồng/tháng/01 cháu.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà **C** theo luật định. Vì lợi ích mọi mặt của con, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết thành một vụ kiện khác.

- Về nợ chung: Các bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết thành một vụ kiện khác.

- Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông **Huỳnh Thanh T** và bà **Nguyễn Thị Huyền C** phải chịu số tiền lệ phí hôn nhân sơ thẩm 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chuyển tiền tạm ứng lệ phí 300.000đồng theo biên lai thu số 0002537 ngày 25 tháng 8 năm 2026 tại cơ quan Thi hành án dân sự Tp. Cần Thơ thành lệ phí hôn nhân sơ thẩm, ông **T** và bà **C** được nhận lại 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND KV3, Cần Thơ;
- THADS Tp, Cần Thơ;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kiều Trang